

PHONG CÁCH LẬP TRÌNH VÀ ĐƠN VỊ TRONG SOLIDITY _____

Biên soạn: Nhóm Nghiên Cứu Blockchain Khoa HTTT

1. Đơn vị đo trong Solidity

- Đơn vị về tài nguyên trong Solidity

Đơn vị	Hoán đổi
1 wei	1
1 szabo	1e12
1 finney	1e15
1 ether	1e18
2 ether	2000 finney

- Đơn vị về thời gian

Đơn vị	Hoán đổi
1 second	1
1 minute	60 seconds
1 hour	60 minutes
1 day	24 hours
1 week	7 days

2. Phong cách Solidity

- **Code Layout**

- Khi code thực hiện cách ít nhất 1 tab hoặc 4 space.
- Giữa 2 contract nên cách nhau 2 dòng.
- Giữa 2 hàm trong contract nên cách nhau 1 dòng.
- Số ký tự trên một dòng tối đa 79 ký tự.
- Import Statement nên đặt ở đầu tiên trước khi định nghĩa các contract và sau pragma

- Phạm vi function nên phân chia theo nhóm theo thứ tự: **External functions, External view functions, External pure functions, Public functions, Internal functions, Private functions.**
- Tránh hai space liên tục.
- Cấu trúc điều kiện: Dấu ngoặc { nên để ngay dòng định nghĩa if và dấu } nên để dòng không thực thi câu lệnh nào. Ví dụ:

```
if (a == b) {  
    //  
}
```
- Nên sử dụng “ thay cho ‘ khi khai báo string

- **Order Of Layout**

- Contract và Library nên sử dụng CapWords Style. Ví dụ: SmartContract, Owner,...
- Contract và Library nên đặt tên giống file name. Tuy nhiên có một số trường hợp cũng không.
- Struct, Event, Enum sử dụng CapWords
- Function, Variables sử dụng mixedCase
- Constant sử dụng chữ IN toàn bộ

3. Tài liệu tham khảo

[1] https://www.tutorialspoint.com/solidity/solidity_ether_units.htm, [Online]

[Thời gian truy cập: 20/06/2022]

[2] https://www.tutorialspoint.com/solidity/solidity_style_guide.htm, [Online]

[Thời gian truy cập: 20/06/2022]